

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HS-ST
Ngày 30-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Công Định

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Từ Minh Hải

Ông Nguyễn Xuân Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Văn N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1966; Nơi sinh và cư trú: T, TT Đ, huyện LN, tỉnh BG; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/10; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông: Vũ Trí T, sinh năm 1941 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1940; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; Con: Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 17/01/2013, Công an huyện Lục Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Văn N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a, Khoản 2, Điều 21, Nghị định số 73 ngày 12/7/2010 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính về lĩnh vực an ninh, trật tự.

+ Ngày 30/10/2020, Công an huyện Lục Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Văn N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy theo Khoản 1, 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 2.250.000 đồng.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn K**. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1973; Nơi sinh và cư trú: T, TT Đ, huyện LN, tỉnh BG; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học

vấn: 4/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1937 và con bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1940 (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1975; Con: Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1998;

Tiền án: Tại bản án số 80/2016/HSST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS xử phạt Nguyễn Văn K 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 18/5/2020, Nguyễn Văn K chấp hành xong án phạt tù và trở về địa phương.

Nhân thân: Ngày 30/10/2020, Công an huyện Lục Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn K về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 750.000 đồng.

Tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, TT Đ, huyện LN, tỉnh BG.

- Anh Đặng Quang H, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 06, đường Ngô Quyền, phường Quang Trung, quận Hà Đông, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 08 giờ 20 phút ngày 13/9/2020, Tổ công tác Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an Thị trấn Đồi Ngô bắt quả tang Nguyễn Văn K, sinh năm 1973, trú tại T, TT Đ, huyện LN, tỉnh BG có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại công T, TT Đ, huyện LN, tỉnh BG. Tang vật thu giữ bao gồm: 01 tờ giấy màu trắng được cuộn tròn bên trong đựng 03 đoạn ống hút nhựa hàn kín trong đó 01 đoạn ống hút màu vàng, 02 đoạn màu tím bên trong đựng chất cục bột màu trắng, nghi là ma túy Heroine (được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT”); 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng màu trắng, số tiền 50.000 đồng, 01 xe máy điện màu trắng, nhãn hiệu Nijia cũ, đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn K đã khai nhận khoảng 07 giờ 40 phút ngày 13/9/2020, K điều khiển xe máy điện nhãn hiệu Nijia đến nhà Vũ Văn N, sinh năm 1966, trú tại T, TT Đ, huyện LN, tỉnh BG với mục đích mua ma túy về để sử dụng. Khi đến nhà Nam, K vào phòng khách thì thấy Nguyễn Văn V, sinh năm 1971, ở cùng thôn và anh Đặng Quang H, sinh năm 1980, trú tại phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đang ngồi ăn bánh cuốn ở đó cùng Nam. K gọi Nam ra bàn uống nước và bảo bán cho K 200.000 đồng tiền ma túy thì Nam đồng ý. Sau đó, K đưa cho Nam 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, Nam nhận tiền và lấy trong túi quần đang mặc ra 03 đoạn ống hút nhựa

được cuộn trong 01 tờ giấy màu trắng rồi đưa cho K. K cầm số ma túy vừa mua được ở tay trái đi đến khu vực cổng thôn Thân Phú, Thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam thì bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật như đã nêu ở trên.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn N và Nguyễn Văn K. Kết quả: Tại nhà của Nguyễn Văn K: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Tại nhà của Vũ Văn N thu giữ: tại ghế uống nước phòng khách 01 hộp kim loại hình tròn, có nắp đậy ký hiệu “COSY” màu đỏ, bên trong đựng 02 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu gồm 01 đoạn ống hút nhựa màu tím và 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng), bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine (được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KX”); thu giữ tại nền nhà cạnh tủ ti vi nhà Vũ Văn N 01 nắp chai nhựa màu đen gắn với 01 ống hút nhựa màu xanh và cóong thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu tím, 01 ống hút nhựa màu hồng, tất cả được quấn bên ngoài bằng lớp giấy vệ sinh; thu giữ tại ngăn tủ phòng khách nhà Vũ Văn N 43 vỏ túi nilon được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ không đựng gì; thu giữ trên người Vũ Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng, 345.000 đồng tại túi quần đằng sau bên phải, số tiền 800.000 đồng tại túi quần đằng sau bên trái.

Quá trình điều tra, Vũ Văn N khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 10 giờ ngày 12/9/2020, Nam đi một mình đến khu vực Chi Ly, thành phố Bắc Giang với mục đích mua ma túy về để bán và sử dụng. Tại đây, Nam mua được của một người đàn ông tự xưng là Thành khoảng 50 tuổi, không rõ địa chỉ cụ thể 06 đoạn ống nhựa màu tím, vàng, trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma túy Heroine với giá 600.000 đồng. Nam cầm số ma túy trên về nhà và sử dụng hết 01 đoạn ống hút chứa ma túy, còn 05 đoạn ống hút nhựa thì Nam cất trong túi quần đang mặc trên người. Khoảng 08 giờ ngày 13/9/2020, khi Nam đang ở nhà ăn sáng cùng với Nguyễn Văn V và Đặng Quang H thì có Nguyễn Văn K đến hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy thì Nam đồng ý bán. Nam nhận của K 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và lấy trong túi quần ra 03 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy đưa cho K (gồm 02 đoạn ống hút màu tím, 01 đoạn ống hút màu vàng). Sau khi K ra về được một lúc thì lực lượng công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nam và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên. Nam khai nhận số ma túy thu giữ trong quá trình khám xét mục đích để sử dụng cho bản thân.

Ngày 13/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với 02 phong bì thư được niêm phong dán kín, ký hiệu “QT”, “KX” bên trong chứa mẫu vật nghi là ma túy Heroine thu giữ trong quá trình bắt quả tang Nguyễn Văn K và khám xét nơi ở của Vũ Văn N. Tại Kết luận giám định số 1303/KL-KTHS ngày 14/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“5.1. Trong 01 phong bì ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

Chất cục bột màu trắng đựng trong 03 đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (trong đó có 01 đoạn màu vàng và 02 đoạn màu tím) được gói trong 01 gói giấy màu trắng **là ma túy, có khối lượng 0,177 gam, loại Heroine.**

5.2. Trong 01 phong bì ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định:

Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (trong đó có 01 đoạn màu tím và 01 đoạn màu trắng) **là ma túy, có khối lượng 0,068 gam, loại Heroine.”**

Ngày 30/10/2020, Công an huyện Lục Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn K về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 750.000 đồng, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Văn N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy theo Khoản 1, 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 2.250.000 đồng.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vũ Văn N do Nam không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ và xử lý.

Đối với chiếc xe máy điện nhãn hiệu Nijia màu trắng, đã qua sử dụng là tài sản K mượn của chị Nguyễn Thị Dị để sử dụng. Chị Dị không biết K sử dụng chiếc xe trên vào mục đích để đi mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì ký hiệu “QT” và 01 phong bì ký hiệu “KX” do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 bơm kim tiêm màu trắng chưa qua sử dụng; 01 hộp kim loại hình tròn, có nắp đậy ký hiệu “COSY” màu đỏ; 01 nắp chai nhựa màu đen gắn với 01 ống hút nhựa màu xanh và công thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu tím, 01 ống hút nhựa màu hồng, tất cả được quấn bên ngoài bằng lớp giấy vệ sinh; 43 vỏ túi nilon được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ không đựng gì; số tiền 1.195.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL màu đen đã qua sử dụng, Cơ quan điều tra chuyển xử lý cùng vụ án.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam, Vũ Văn N và Nguyễn Văn K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố:

Bị cáo Vũ Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Vũ Văn N từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/09/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Văn K từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/09/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu “QT” và 01 phong bì ký hiệu “KX” do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 bơm kim tiêm màu trắng chưa qua sử dụng; 01 hộp kim loại hình tròn, có nắp đậy ký hiệu “COSY” màu đỏ; 01 nắp chai nhựa màu đen gắn với 01 ống hút nhựa màu xanh và công thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu tím, 01 ống hút nhựa màu hồng, tất cả được quấn bên ngoài bằng lớp giấy vệ sinh; 43 vỏ túi nilon được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ không đựng gì.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Vũ Văn N khi bắt người phạm tội quả tang.

Trả lại bị cáo Vũ Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL màu đen đã qua sử dụng và 945.000 đồng nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn K số tiền 50.000 đồng nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra vị đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý tiền án phí hình sự sơ thẩm, và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không ai có ý kiến gì tranh luận, lời nói sau cùng các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá một cách khách quan, toàn diện, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người làm chứng trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai lưu tại hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[2] Về các chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của người làm chứng, phù hợp với tang vật thu giữ được về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 13/9/2020, Nguyễn Văn K có hành vi mua trái phép 0,177 gam ma túy Heroin của Vũ Văn N với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, khi Nguyễn Văn K đang tàng trữ số ma túy trên tại khu vực cổng T, TT Đ, huyện LN, tỉnh BG thì bị tổ công tác Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an Thị trấn Đồi Ngô bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Như vậy hành vi của bị cáo Vũ Văn N đã đủ yếu tố cấu thành của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K đã đủ yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự với lượng ma túy là 0,177 gam.

Việc các bị cáo bị truy tố, xét xử ngày hôm nay với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong tình hình xã hội hiện nay, tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối cho xã hội và ngày càng có diễn biến phức tạp, nó là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến nhiều loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân phá vỡ hạnh phúc gia đình, suy thoái đạo đức xã hội. Do đó cần phải xử lý về hình sự đối với các bị cáo để giáo dục các bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Vũ Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo Nguyễn Văn K có một tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS là “Tái phạm”.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Vũ Văn N và bị cáo Nguyễn Văn K tại Cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên HĐXX thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo trong vụ án HĐXX xét thấy:

Bị cáo N và bị cáo K có nhân thân xấu, các bị cáo biết tác hại của ma túy và việc mua bán, tàng trữ chất ma túy bị Nhà nước cấm, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý do vậy cần phải xử lý đối với các bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra và cách ly các bị

cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để giáo dục riêng đối với các bị cáo và góp phần răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 phong bì ký hiệu “QT” và 01 phong bì ký hiệu “KX” do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định. Đây là vật cấm lưu hành nên HĐXX thấy cần áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bơm kim tiêm màu trắng chưa qua sử dụng; 01 hộp kim loại hình tròn, có nắp đậy ký hiệu “COSY” màu đỏ; 01 nắp chai nhựa màu đen gắn với 01 ống hút nhựa màu xanh và công thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu tím, 01 ống hút nhựa màu hồng, tất cả được quấn bên ngoài bằng lớp giấy vệ sinh; 43 vỏ túi nilon được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ không đựng gì, đây là những vật liên quan đến việc sử dụng ma túy nên HĐXX thấy cần áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL màu đen đã qua sử dụng, đây là tài sản của bị cáo N, bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên HĐXX thấy cần áp dụng Điều 106 BLTTHS để trả lại bị cáo N nhưng được giữ lại đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ trên người bị cáo N, đây là số tiền bị cáo K dùng để mua ma túy của bị cáo N nên HĐXX thấy cần áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS để tịch thu xung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 945.000 đồng thu giữ của bị cáo N, đây là tiền riêng của bị cáo N không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX thấy cần áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS để trả lại cho bị cáo N nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 50.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Nguyễn Văn K, đây là tiền riêng của bị cáo K không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS để trả lại cho bị cáo K nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vũ Văn N do Nam không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ và xử lý. Nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe máy điện nhãn hiệu Nijia màu trắng, đã qua sử dụng là tài sản K mượn của chị Nguyễn Thị Dị để sử dụng. Chị Dị không biết K sử dụng chiếc xe trên vào mục đích để đi mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu theo quy định. Nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Vũ Văn N 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/09/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Văn K 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/09/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu “QT” và 01 phong bì ký hiệu “KX” do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 bơm kim tiêm màu trắng chưa qua sử dụng; 01 hộp kim loại hình tròn, có nắp đậy ký hiệu “COSY” màu đỏ; 01 nắp chai nhựa màu đen gắn với 01 ống hút nhựa màu xanh và công thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu tím, 01 ống hút nhựa màu hồng, tất cả được quấn bên ngoài bằng lớp giấy vệ sinh; 43 vỏ túi nilon được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ không đựng gì.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Vũ Văn N khi bắt người phạm tội quả tang.

Trả lại bị cáo Vũ Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL màu đen đã qua sử dụng và 945.000 đồng nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn K số tiền 50.000 đồng nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí HSST,

Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Công an huyện Lục Nam;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Công Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Công Định